

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN V Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
TỈNH HƯNG YÊN -----

Bản án số: 27/2020/HSST

Ngày 05/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Văn T.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Đ.**

Ông **Đỗ Trọng T.**

Thư ký phiên toà: Ông **Đào Quang Đ.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà **Chu Thị D**
- Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2020 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện V - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 08/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với Bị cáo:

Phùng Đắc T, Sinh năm 1996; HKTT: thôn D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 9 /12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Phùng Đắc L và bà : Cao Thị T; Anh, chị, em ruột : có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : Chưa có. T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Phùng Thị M, sinh năm 1981 (có mặt);

Địa chỉ: thôn H, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Anh T ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên và Nguyễn Sỹ Th sinh ngày 31/8/2001 ở thôn T, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội có quan hệ bạn bè. Khoảng 23 giờ ngày 08/4/2019 anh T1 dùng điện thoại của bà Đoàn Thị Hoa (là mẹ của T1) gọi điện thoại cho Th. Trong lúc anh T1 và T đang nói chuyện điện thoại thì Phùng Đắc T sinh năm 1996 ở thôn D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội là bạn và đang đi cùng với Th liền giật điện thoại của Th để nói chuyện với anh T1. Qua điện thoại T và anh T1 xảy ra mâu thuẫn, T có lời lẽ chửi xúc phạm anh T1, anh T1 cũng chửi lại, lúc này T nói với anh T1: “mày đang ở đâu” thì anh T1 nói: “Tao đang ở nhà”. Sau đó T mang theo 01 chiếc thuổng lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ dài khoảng 1m20cm rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda (không rõ biển số) của T đi đến nhà anh T1 để đánh anh T1. Th thấy vậy liền lên xe mô tô của T và nói: “anh là anh của em, em đi với anh” rồi Th ngồi lên điều khiển xe mô tô chở T đến nhà của anh T1 ở thôn T, xã T, huyện V. Khi thấy T và Th, anh T1 cũng chạy vào bếp lấy 02 con dao lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, tay phải anh T1 cầm dao trèo qua tường rồi đi ra khu vực cổng nhà mình. Khi gặp anh T1, T nói: “Đ.mẹ mày thích gì”, cùng lúc đó anh T1 cầm dao giơ lên định chém T nhưng T tránh được rồi tay phải T cầm chiếc thuổng giơ lên vụt 02 nhát trúng vào cánh tay trái của anh T1, T tiếp tục cầm chiếc thuổng hướng phần đầu của chiếc thuổng về phía người của anh T1 rồi đâm 01 nhát trúng vào tay trái của anh T1. Th vào can ngăn, anh T1 và Th xảy ra mâu thuẫn, anh T1 đâm 01 nhát vào mặt của Th, Th liền giằng 02 con dao của anh T1 rồi tay phải cầm 01 con dao vung lên chém 01 nhát về phía anh T1 và trúng vào vùng ngực của anh T1. Sau đó, Th, T bỏ chạy, khi đi qua khu vực nương nước thuộc thôn T, xã T, T1 vút chiếc thuổng xuống nương nước sau đó chạy về hướng nhà văn hóa thôn T. Tại đây T gặp ông Nguyễn Viết C (là bố của anh T1), T nói với ông C: “bác ơi cháu cho bác số điện thoại, cứ đưa T1 đi viện, tiền viện phí cháu lo” rồi T, Th điều khiển xe bỏ đi. Sau khi bị đánh, anh T1 bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đ- Hà Nội điều trị đến ngày 13/4/2019 thì ra viện với thương tích: “Vết thương ngực, vai phải 30cm đã khâu vết thương; Vết thương cánh tay trái 10cm đã khâu vết thương”. Hồi 01 giờ 30 phút ngày 09/4/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện V phối hợp với Công an xã T tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là khu vực đường đi thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Tại hiện trường để lại các đám chất dịch màu nâu đỏ (nghĩ là máu) dạng nhỏ giọt trên diện 90x12cm; diện 1x1cm. Ngày 09/4/2019 ông Nguyễn Viết Th ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên đã tự nguyện đến Cơ quan CSĐT-Công an huyện V giao nộp 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 1m23cm, lưỡi bằng thép dài 20cm, rộng 10cm, chuôi bằng cao su màu đen. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 17/4/2019 anh T1 có đơn yêu cầu khởi tố, Cơ quan CSĐT-Công an huyện V tiến hành điều tra.

Ngày 14/5/2019 Trung tâm pháp y- Sở y tế Hưng Yên tiến hành giám định và kết luận: anh T bị 01 vết sẹo màu hồng nhạt, lồi trên bề mặt da, chéo mặt trước vai phải xuống vùng ngực phải (Sẹo kích thước lớn ảnh hưởng đến thẩm mỹ). Tỷ lệ 12-15%. 01 vết sẹo màu thâm nhạt, lồi trên bề mặt da, đoạn 1/3 dưới mặt sau

cánh tẩy trái (Sẹo nhỏ ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Tỷ lệ 6%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc và vật cứng có gờ cạnh gây nên.

Sau khi phạm tội T, Th đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 17/9/2019 và ngày 08/4/2020 Cơ quan CSĐT-Công an huyện V đã ra quyết định truy nã đối với T, Th. Đến ngày 09/02/2020 T đến Công an xã D, huyện G, thành phố Hà Nội đầu thú. Cùng ngày, Công an xã D đã bàn giao T cùng các tài liệu có liên quan cho Cơ quan CSĐT-Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo T đã tác động được bà Phùng Thị M (là cô của T1) tự nguyện bồi thường chi phí viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần và ngày công lao động anh T1 phải nghỉ để điều trị thương tích số tiền 50.000.000đ. Anh T1 đã nhận đủ tiền số tiền trên và tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với chiếc thuổng bằng kim loại dài 1m23cm T1 sử dụng để gây thương tích cho anh T1, hiện Cơ quan CSĐT-Công an huyện V đang quản lý. Đối với con dao Th sử dụng vào mục đích phạm tội hiện nay Th đang bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda đã cũ T, Th sử dụng đi đến đánh anh T1 xác định là xe của T, T đã bán cho một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ được số tiền 2.000.000đ và tiêu sài cá nhân hết.

Bị cáo Phùng Đắc T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên.

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 08/5/2020 của Viện kiểm sát huyện V đã truy tố Phùng Đắc T về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra bị cáo T đã tác động bà Phùng Thị M (là cô của T) tự nguyện bồi thường chi phí viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần và ngày công lao động anh T1 phải nghỉ để điều trị thương tích với số tiền 50.000.000đ.

Bà Phùng Thị M có ý kiến: Bà có quan hệ là cô ruột của bị cáo T, sự việc T gây thương tích cho anh T1 ngày 08/4/2019 bà không biết nhưng sau sự việc xảy ra bị cáo T có ý kiến với bà đến bồi thường thiệt hại cho anh T1 số tiền 50.000.000đ bà đã sử dụng số tiền của mình bồi thường thay cho bị cáo để anh T1 chi phí viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần và ngày công lao động, đối với số tiền này bà không yêu cầu HĐXX xem xét giải quyết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Phùng Đắc T phạm tội **“Cố ý gây thương tích”** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Đắc T từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 9 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự : Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho hủy bỏ 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 1m23cm, lưỡi bằng thép dài 20cm, rộng 10cm, chuôi bằng cao su màu đen.

Về án phí: Áp dụng tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo : Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của người bị hại là anh Nguyễn Anh T1, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do bức xúc cãi nhau khi nói chuyện qua điện thoại nên khoảng 23 giờ ngày 09/4/2019, Phùng Đắc T đã rủ Nguyễn Sỹ Th đến nhà anh Nguyễn Anh T1 ở thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên để đánh anh T1. T dùng 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 1.23cm giơ lên vụt 02 nhát trúng vào cánh tay trái của anh T1 còn Th dùng 01 con dao lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ vung lên chém 01 nhát trúng vào vùng ngực của anh T1 gây tổn hại sức khỏe cho anh T1 là 20%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc và vật cứng có gờ cạnh gây nên. Trong vụ án này, bị cáo Phùng Đắc T là người khởi xướng và cùng với Nguyễn Sỹ Th trực tiếp thực hiện tội phạm. Đối với Nguyễn Sỹ Th sau khi phạm tội đã bỏ trốn Cơ quan CSĐT- Công an huyện V đã truy nã và quyết định tách vụ án để xử lý sau.

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất mà lôi kéo Nguyễn Sỹ Th đến nhà anh Nguyễn Anh T1 để đánh. T dùng 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 1.23cm giơ lên vụt 02 nhát trúng vào cánh tay trái của anh T1; còn Th dùng 01 con dao lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ vung lên chém 01 nhát trúng vào vùng ngực của anh T1 gây

tổn hại sức khỏe cho anh T1 là 20%. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Phùng Khắc T về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo T có tính chất côn đồ và đã dùng hung khí nguy hiểm xâm hại sức khỏe của người khác. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, năn năn, hối cải, ngoài ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Nguyễn Anh T1, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, biết tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Anh T1 đã nhận số tiền bồi thường của gia đình bị cáo T, bồi thường gồm các khoản chi phí viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần và ngày công lao động với số tiền 50.000.000đ nay tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 1m23cm, lưỡi bằng thép dài 20cm, rộng 10cm, chuôi bằng cao su màu đen là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho hủy bỏ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Khắc T phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Khắc T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự : Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho hủy bỏ 01 chiếc thuổng bằng kim loại dài 1m23cm, lưỡi bằng thép dài 20cm, rộng 10cm, chuôi bằng cao su màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, Bị hại anh T1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận

- VKSND huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện V;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn T